TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày 27-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bùi Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Tự;

2. Bà Trần Mỹ Trang.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Quang Tiến – Thư ký Tòa án nhân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Chí Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 20 tháng 7 năm 2003, tại Campuchia; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp B, xã P, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; vợ, con chưa có; con ông Trần Văn C (là bị hại trong vụ án, đã chết) và bà Phạm Thị T1 (đã chết); tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân: Ngày 31-5-2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07-10-2023; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Trần Văn C, sinh năm 1960 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Trần Văn D, sinh năm 1988; cư trú tại: Ấp B, xã P, huyện D, tỉnh Tây Ninh (là con ruột của bị hại, có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 28-10-2018, sau khi uống rượu, Trần Văn T đi về nhà của mình tại ấp B, xã P, huyện D, thấy ông Võ Văn B và ông Phạm Minh T2 đang ngồi trên thềm trước nhà, còn ông Trần Văn C là cha ruột của T đang nằm

trên võng trước nhà. Lúc này, T nói với ông C nhường võng cho T nằm nhưng ông C không đồng ý, dẫn đến cả hai cãi nhau. Ông C đứng dậy dùng tay phải đấm vào mắt trái của T thì T dùng tay phải đánh vào vai trái của ông C làm ông C té ngã nằm ngữa xuống đất. Tính đi đến dùng chân phải đạp 01 cái hướng từ trên xuống trúng vào vùng bụng của ông C. Thấy vậy, ông B và ông T2 chạy đến kéo Tính ra. Tính tiếp tục dùng chân phải đạp 04 cái với tư thế chòm tới trúng vào vùng bụng ông C thì được ông B và ông T2 can ngăn nên T bỏ đi ra ngoài đường.

Đến khoảng 03 giờ ngày 29-10-2018, ông C thấy đau ở vùng bụng nên T đưa tiền cho ông T2 (đang ở chung nhà) đi mua thuốc giảm đau cho ông C uống nhưng không hết. Đến sáng ngày 30-10-2018, ông C được đưa đến Trung tâm Y tế huyện D, tỉnh Bình Dương, khám và cho thuốc về nhà điều trị nhưng vẫn không khỏi bệnh. Ngày 01-11-2018, ông C được đưa đến Bệnh viện Cao Su huyện D tiếp tục điều trị nhưng không giảm nên chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh T cấp cứu thì ông C tử vong.

Quá trình điều tra, T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; đại điện bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bản kết luận giám định pháp y về mô học số 33 ngày 14-11-2018 của Khoa giải phẫu bệnh - pháp y Bệnh viện Q tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với vi thể của Trần Văn C: T3 ruột non vùng lỗ thủng viêm cấp hoại tử. Các tạng phù nề, sung huyết và xơ hóa hệ thống động mạch vành kèm theo.

Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 396 ngày 19-11-2018 của P tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với Trần Văn C: Có tìm thấy E trong máu với hàm lượng 46,63mg trong 100ml máu; Celecox và D1. Không tìm thấy các độc chất.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 1435 ngày 28-11-2018 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Nguyên nhân chết của Trần Văn C là sốc nhiễm trùng, nhiễm độc do chấn thương bụng kín làm thủng ruột non.

Công văn số 978 ngày 21-12-2018 của Phòng K Công an tỉnh T trả lời bổ sung về nguyên nhân chết ông Trần Văn C như sau: Chấn thương bụng kín làm thủng ruột non của nạn nhân C là do sự tác động ngoại lực và do vật tày gây nên. Vết thương thủng ruột non là nguyên nhân trực tiếp làm phân và dịch tiêu hóa trào ra ổ bụng, gây nên sốc nhiễm trùng nhiễm độc làm nạn nhân C tử vong.

Về thu giữ và xử lý vật chứng: Không có.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn D là con ruột của ông C không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSDMC ngày 25-01-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dương Minh Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích". Căn cứ điểm a khoản 4

Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 04 đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện bị hại là anh Trần Văn D không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bị cáo Trần Văn T không tranh luận.

Anh Trần Văn D không tranh luận, nhưng có ý kiến xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Dương Minh C1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét thấy, lời khai của bị cáo, người làm chứng và kết quả tranh tụng tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ ngày 28-10-2018, tại ấp B, xã P, huyện D, bị cáo Trần Văn T dùng tay đánh vào vai làm ông Trần Văn C té ngã ngửa xuống đất, rồi bị cáo T dùng chân đạp 05 cái vào bụng của ông C, gây ra thủng ruột non làm phân và dịch tiêu hóa trào ra ổ bụng, gây nên sốc nhiễm trùng nhiễm độc, đã làm ông C tử vong ngày 01-11-2018. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng số 11/CT-VKSDMC ngày 25-01-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khoẻ của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt cần xem xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn T thành khẩn khai báo; tại phiên tòa đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2

Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Khi phạm tội bị cáo mới 15 tuổi 03 tháng 08 ngày tuổi nên áp dụng Điều 98, Điều 101 để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4.2] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.3] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân không tốt, đã bị xử phạt tù về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 98; Điều 101 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 04 (bốn) năm tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07-10-2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn T, đại diện bị hại là anh Trần Văn D có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện DMC;
- Chi cục THADS huyện DMC;
- THA phạt tù;
- Phòng PV06-Công an Tây Ninh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

- Đội điều tra CA huyện DMC;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu tập án, hồ sơ.

Nguyễn Bùi Toàn